

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **02/2020/QĐST-DS**

Ngày: 24-4-2020

V/v “*Yêu cầu tuyên bố một người
mất tích*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Và Kíu – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Phạm Hữu Tinh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 279/2019/TLST-VDS ngày 04 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu “*Tuyên bố một người mất tích*” theo quyết định mở phiên họp số 279/2020/QĐ-MPH ngày 15 tháng 4 năm 2020.

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông **Bùi Văn Đ**, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp X, xã G, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

2. *Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:* Yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị B, sinh năm 1973 mất tích.

Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp X, xã G, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom nhận định:

- Về thủ tục tố tụng: Ông Bùi Văn Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị B, sinh năm 1973, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp X, xã G, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai mất tích. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu của ông Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Về yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Bùi Văn Đ và bà Trần Thị B kết hôn với nhau ngày 01 tháng 11 năm 1991, vợ chồng chung sống có 02 con chung, đến năm 2009 thì bà bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay. Ông Đ đã tìm bà B nhiều nơi nhưng không có kết quả. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì thấy bà B đã không về nhà tại ấp X, xã G từ năm 2009 đến nay.

Trong quá trình xem xét đơn yêu cầu của ông Đ, Tòa án đã ra Quyết định số 279/2019/QĐVDS-ST, ngày 30 tháng 12 năm 2019 để thông báo tìm kiếm bà Trần Thị B. Ngày 06; 07; 08/01/2020 thông tin tìm kiếm bà B được đăng trên báo Trung ương ba số liên tiếp; phát thanh trên Đài tiếng nói Việt Nam trong ba ngày từ ngày 17/01/2020 đến ngày 19/01/2020 và công thông tin điện tử của Tòa án và công thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai ngày 30/12/2019 theo quy định tại Điều 384, 385 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tung tích gì của bà B. Xét về thời gian, bà B bỏ đi và việc đăng tìm bà B đã bảo đảm theo quy định pháp luật. Vì vậy, yêu cầu trên của ông Đ phù hợp với Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 nên có căn cứ chấp nhận.

Về quản lý tài sản: Ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Bùi Văn Đ phải nộp 300.000 đồng theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết của Thẩm phán và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng được thực hiện đúng quy định, đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Văn Đ. Tuyên bố bà Trần Thị B mất tích. Ông Đ phải nộp lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370, Điều 372, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Văn Đ.

Tuyên bố bà Trần Thị B, sinh năm 1973; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Ấp X, xã G, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai mất tích.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Bùi Văn Đ phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ

phí Tòa án số 0007331 ngày 28/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Ông Đ đã nộp đủ lệ phí.

3. Ông Bùi Văn Đ có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom.

THẨM PHÁN

Trần Và Kíu